

Bản án số: **11** /2019/HNGĐ-ST
Ngày 24-6-2019
V/v xin xác định con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phương;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Hộ

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Phương- Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 246/2019/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc *Xin xác định con* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXX-ST ngày 04/6/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Mai K, sinh năm 1972.

ĐKHKTT: Số 2, ngách 72/7, phố C, phường N, quận T, Hà Nội. (Có mặt)

- Bị đơn: Chị Hứa Thu T, sinh năm 1987.

ĐKHKTT: Số 28, ngõ 542, đường X, phường X, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc T2, sinh 1981.

ĐKHKTT: Số 28, ngõ 542, đường X, phường X, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện gửi ngày 23/4/2019 và bản tự khai ngày 13/5/2019, nguyên đơn anh Nguyễn Mai K trình bày:

Năm 2011 anh và chị Hứa Thu T có quan hệ tình cảm, thời gian đó chị T và anh Nguyễn Ngọc T2 chưa ly hôn nhưng đã sống ly thân. Đầu năm 2012 chị T có thai với anh và đến ngày 15/11/2012 sinh 01 cháu gái đặt tên là Nguyễn Gia Tú A. Đến ngày 06/7/2018 chị T và anh T2 chính thức ly hôn theo Quyết định số 165/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Sau khi anh T2 và chị T ly hôn, anh đã ra phường làm thủ tục khai sinh cho cháu Tú A nhưng cán bộ phường giải thích là con trong thời kỳ hôn nhân thì cha phải là anh Nguyễn Ngọc T2 nên anh chưa làm được thủ tục khai sinh cho cháu Nguyễn Gia Tú A. Vì vậy anh đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Gia Tú A là con đẻ của anh.

Bị đơn chị Hứa Thu T trình bày:

Chị T xác nhận anh Nguyễn Mai K trình bày nội dung trên là đúng. Trong thời gian chị T và anh Nguyễn Ngọc T2 ly thân, chị T có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Mai K và sinh ra cháu Nguyễn Gia Tú A (nữ) sinh ngày 15/11/2012. Việc chị T sinh cháu Tú A, anh T2 không biết, hiện cháu Tú A do chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy chị đồng ý với ý kiến của anh K, đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Gia Tú A là con chung của chị và anh Nguyễn Mai K.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc T2 trình bày:

Anh và chị Hứa Thu T kết hôn ngày 18/8/2010 có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện Từ Liêm (nay là phường X, quận Bắc Từ Liêm), Hà Nội. Trước đó năm 2006 chị T sinh một con chung là cháu Nguyễn Ngọc Hải Long. Sau đó anh chị phát sinh mâu thuẫn, sống ly thân và đến năm 2018 thì chính thức ly hôn (Quyết định thuận tình ly hôn số 165/QĐST-HNGĐ ngày 06/7/2018). Thời gian ly thân, chị T có sinh một cháu bé, anh xác nhận cháu bé đó không phải là con của anh.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn anh Nguyễn Mai K trình bày: Anh vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Gia Tú A (nữ) sinh ngày 15/11/2012 là con đẻ của anh.

Bị đơn chị Hứa Thu T trình bày: Chị đồng ý với ý kiến của anh K, đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Gia Tú A là con chung của chị và anh Nguyễn Mai K.

Anh Nguyễn Ngọc T2 có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa: HĐXX đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật TTDS về phiên tòa sơ thẩm. Các

quy định về phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, tranh tụng đều được HĐXX thực hiện theo đúng quy định tại Chương 14 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn, người liên quan đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70,71,72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu xin xác định cháu Nguyễn Gia Tú A (nữ) sinh ngày 15/11/2012 là con đẻ của anh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Căn cứ vào yêu cầu của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ do các bên đương sự cung cấp cùng các tài liệu Tòa án thu thập được xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình yêu cầu xác định con, bị đơn là chị Hứa Thu T có hộ khẩu thường trú tại số 28, ngõ 542, đường X, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Do vậy, việc Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 4 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Người liên quan anh Nguyễn Ngọc T2 có đơn xin xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung*: Căn cứ lời khai của các đương sự cho thấy chị Hứa Thu T và anh Nguyễn Ngọc T2 kết hôn năm 2010. Trong thời kỳ chưa chấm dứt hôn nhân anh chị có thời gian ly thân, chị T đã có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Mai K và sinh cháu Nguyễn Gia Tú A (nữ) vào ngày 15/11/2012. Đến ngày 06/7/2018 anh Nguyễn Ngọc T2 và chị Hứa Thu T mới ly hôn (Quyết định số 165/QĐST-HNGĐ ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội). Cháu Nguyễn Gia Tú A được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của anh T2 và chị T nhưng không phải là con chung của anh chị nên anh Nguyễn Mai K đã đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Gia Tú A là con đẻ của anh. Căn cứ khoản 1 Điều 89 Luật hôn nhân gia đình, người không được nhận là cha của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó là con mình. Trên cơ sở yêu cầu của anh K, ngày 13/5/2019, Tòa án đã có Quyết định trưng cầu giám định sinh học ADN để trưng cầu giám định mẫu phụ hệ của anh Nguyễn Mai K và cháu Nguyễn Gia Tú A. Tại bản Kết luận giám định số 115/C09 (TT3) ngày 30/5/2019 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an đã kết luận: Anh

Nguyễn Mai K là cha đẻ của cháu Nguyễn Gia Tú A với xác suất là 99,999%. Anh K và chị T đều nhất trí với kết luận giám định. Từ căn cứ trên, Hội đồng xét xử xác định cháu Nguyễn Gia Tú A (nữ) sinh ngày 15/11/2012 là con đẻ của anh K.

Về án phí: Anh Nguyễn Mai K được miễn nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 89; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân gia đình;

- Khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin xác định con của anh Nguyễn Mai K. Xác định cháu Nguyễn Gia Tú A (nữ) sinh ngày 15/11/2012 là con đẻ của anh Nguyễn Mai K.

2. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Mai K, chị Hứa Thu T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Ngọc T2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố HN;
- VKS Bắc Từ Liêm, VKS Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Phượng